

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Yên Bái

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 62/TTr-STNMT ngày 14/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Yên Bái.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20/3/2023

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Ngô Hạnh Phúc;
- Phó Chánh VPUBND tỉnh (NC);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hạnh Phúc



DANH MỤC
THỰC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH YÊN BÁI

(Thực hành kèm theo Quyết định số: 352/QĐ-UBND ngày 16 /3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

I. THỰC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước dưới đất do UBND tỉnh cấp				
1.1	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt	Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, cơ quan xác nhận đăng kí có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích.	Chưa quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.
1.2	Đăng ký khai thác nước dưới đất	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, cơ quan xác nhận đăng kí có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi một (01) bản cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích.	Chưa quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước dưới đất do UBND tỉnh cấp				
2	Trả lại giấy phép tài nguyên nước do tỉnh cấp	Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký Quyết định chấp thuận đề nghị trả lại giấy phép tài nguyên nước	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn	Chưa quy định	- Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.004232	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	36 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau:	Phí thăm định: * Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: mức thu theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/NĐ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.	- Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

				<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn</p>	<p><i>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến:</i> mức thu là 50% quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/ND-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (giảm 50% phí)</p>	<p>- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu phí thuộc thẩm quyền quyết định của</p>
--	--	--	--	---	---	--

						Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Yên Bái.
2	1.004228	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	31 ngày làm việc	<p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái</p> <p>- Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn 	<p>Phí thăm định:</p> <p>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: mức thu theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/ND-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.</p> <p>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: mức thu là 50% quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/ND-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (giảm 50% phí)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị quyết số

						<p>22/2020/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Yên Bái.</p>
3	1.004223	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	36 ngày làm việc	<p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đông Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái</p> <p>- Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau:</p> <p>- Trực tiếp;</p> <p>- Dịch vụ bưu chính công ích;</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: mức thu theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/ND-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.</p> <p>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: mức thu là</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày</p>

				<p>- Trục tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn</p>	<p>50% quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/NĐ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (<i>quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (giảm 50% phí)</i>)</p>	<p>01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;</p> <p>- <i>Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành</i></p>
--	--	--	--	--	--	---

						chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Yên Bái.
4	1.004211	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	31 ngày làm việc	<p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái</p> <p>- Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn 	<p>Phí thẩm định:</p> <p><i>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:</i> mức thu theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/NĐ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.</p> <p><i>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến:</i> mức thu là 50% quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/NĐ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (giảm 50% phí)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng

						<p>nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Yên Bái.</p>
5	1.004179	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m ³	36 ngày làm việc	<p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái</p> <p>- Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; 	<p>Phí thẩm định:</p> <p>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: mức thu theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/ND-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.</p> <p>* Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: mức thu là 50% quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện</p>

		<p>/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m³/ngày đêm,</p>		<p>- Trục tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn</p>	<p>22/2020/ND-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (giảm 50% phí)</p>	<p>đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa</p>
--	--	--	--	--	--	---

						<i>bàn tỉnh Yên Bái.</i>
6	1.004167	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³	31 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đông Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn	Phí thẩm định: * Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: mức thu theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/NĐ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái. * Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: mức thu là 50% quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/NĐ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (<i>quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (giảm 50% phí)</i>)	- Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành một số loại

		/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm;				phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Yên Bái.
7	1.000824	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước				
7.1		Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất/khai thác, sử dụng nước dưới đất	16 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích;	Phí thẩm định: * Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: mức thu theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/ND-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái. * Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: mức thu là 50% quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số	- Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện

				<p>- Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn</p>	<p>22/2020/ND-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (<i>quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (giảm 50% phí)</i>)</p>	<p>đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;</p> <p>- <i>Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa</i></p>
--	--	--	--	--	--	--

						<i>bàn tỉnh Yên Bái.</i>
7.2	Cấp lại giấy phép khai thác sử dụng nước mặt	16 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái, tổ 14, đường Điện Biên, phường Đông Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn	Phí thẩm định: * Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: mức thu theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/NĐ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái. * Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: mức thu là 50% quy định tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 22/2020/NĐ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (<i>quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (giảm 50% phí)</i>)	- Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành một số loại	

						<p>phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 57/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Yên Bái.</p>
8	1.001740	<p>Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh</p>	<p>- Đối với các dự án chuyên nước từ nguồn nước liên tỉnh: 40 ngày làm việc</p> <p>- Đối với các dự án có chuyển nước từ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, địa chỉ: Tổ 14, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh.</p>	<p>Kinh phí tổ chức lấy ý kiến do chủ dự án chi trả</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi</p>

		(TTHC cấp tỉnh)	<p>nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh: 60 ngày làm việc</p>			<p>trường;</p> <p>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p>
--	--	-----------------	---	--	--	--

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TỈNH YÊN BÁI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.001662	Đăng ký khai thác nước dưới đất	10 ngày làm việc	Bộ phận Phục vụ hành chính công cấp huyện	Không quy định	-Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.
2	1.001645	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	- Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh: Ba mươi (30) ngày làm việc - Đối với các dự án có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh: Bốn mươi (40) ngày làm việc.	Bộ phận Phục vụ hành chính công cấp huyện	Kinh phí tổ chức lấy ý kiến do chủ dự án chi trả	- Luật Tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.